

## QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường với Đảng ủy Công an phường  
trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
  - Căn cứ Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng;
  - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quy chế làm việc của Đảng ủy Công an phường Kiến An;
  - Căn cứ quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Đảng ủy Công an thành phố trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng (*Quy chế số 06-QC/TU, ngày 11/01/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy*);
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường với Đảng ủy Công an phường trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng như sau:

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi phối hợp

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường và Đảng ủy Công an phường (*gọi tắt là hai cơ quan*) phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ phường mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao.

##### Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

2. Đảm bảo tính chủ động trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời những tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm tránh chồng chéo, bỏ sót giữa các cơ quan, đảm bảo tính nghiêm minh của kỷ luật đảng.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Việc phối hợp phải căn cứ trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, các quy định của Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; hướng dẫn, quy chế, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất trong Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy phường.

2. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được quy định nhằm đảm bảo việc tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng nói riêng.

3. Quá trình phối hợp trên cơ sở bàn bạc thống nhất, hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị chủ động, tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cơ quan đề nghị và cơ quan được đề nghị phải có văn bản yêu cầu và trả lời chính thức. Trong trường hợp cần thiết, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy Công an phường trao đổi trực tiếp.

4. Văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP**

#### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Nghiên cứu, tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao về:

1.1. Những nhiệm vụ, nội dung có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

1.2. Những nội dung liên quan đến công tác cán bộ đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý.

1.3. Quyết định các vấn đề liên quan đến công tác xây dựng Đảng; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an phường.

1.4. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, các đề án, quy chế, quy định, báo cáo, kết luận, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Thông báo, trao đổi thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Trao đổi thông tin khi phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý. Trao đổi những nhiệm vụ liên quan đến cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về hành chính, đoàn thể, truy cứu trách nhiệm hình sự được kịp thời, đồng bộ.

3. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, bị xử lý kỷ luật và khiếu nại kỷ luật đảng.

Xem xét những vấn đề liên quan trước khi kết luận, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm khi có yêu cầu.

4. Tổ chức quán triệt triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường; bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

## **Điều 5. Trách nhiệm phối hợp**

### **1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy**

1.1. Khi thực hiện chức năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hoặc thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao về các nội dung (*tại Điều 4 Quy chế này*) nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an phường thì đề nghị phối hợp thực hiện.

1.2. Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Công an phường trong việc kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, trước hết đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an phường thì gửi văn bản đề nghị phối hợp thực hiện hoặc thông báo bằng văn bản kèm tài liệu có liên quan (*đơn tố cáo, khiếu nại nếu có...*) đến Đảng ủy Công an phường để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Trao đổi về nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm và hình thức xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm kỷ luật thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy Công an phường hoặc phải có ý kiến của Đảng ủy Công an phường trước khi quyết định hoặc đề nghị Thường trực Đảng ủy,

Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy phường xem xét, quyết định.

Phối hợp với Đảng ủy Công an phường trong việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý; trong trường hợp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường trực tiếp kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên trong lực lượng Công an nhân dân tuy không thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý nhưng thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Công an phường, lãnh đạo Công an phường quản lý. Qua kiểm tra, nếu có tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm thuộc thẩm quyền xem xét, xử lý của Đảng ủy Công an phường thì chuyển hồ sơ và phối hợp với Đảng ủy Công an phường để xem xét, xử lý.

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Đảng ủy Công an phường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

1.3. Tham gia ý kiến theo đề nghị của Đảng ủy Công an phường về những vấn đề liên quan trước khi Đảng ủy Công an phường kết luận, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên.

Phối hợp với Đảng ủy Công an phường trong việc tuyên truyền công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ tham gia báo cáo viên các lớp tổ chức quán triệt triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng do Đảng ủy Công an phường tổ chức.

1.4. Khi nhận được đơn tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng hoặc phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm thuộc thẩm quyền giải quyết của Đảng ủy Công an phường thì có văn bản thông báo kèm theo các tài liệu liên quan (*đơn tố cáo, khiếu nại...*) để Đảng ủy Công an phường xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

1.5. Khi tổ chức các cuộc họp có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an phường hoặc hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy mời Đảng ủy Công an phường cử đại diện dự.

1.6. Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy Công an phường về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hoặc kết luận các cuộc kiểm tra, thông báo kết quả giám sát, quyết định xử lý kỷ luật đối với đảng viên có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an phường.

## 2. Đảng ủy Công an phường.

2.1. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu, thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao về các

nội dung (được nêu tại Điều 4 Quy chế này) theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

2.2. Khi thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc nhận được đơn tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường quản lý, nhận được đơn khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường thì thông báo bằng văn bản kèm các tài liệu có liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường để xem xét, giải quyết.

2.3. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, nếu có vấn đề cần lấy ý kiến hoặc yêu cầu phối hợp thì gửi văn bản đề nghị Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

Trước khi xem xét, quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên theo thẩm quyền, nếu thấy cần thiết thì có văn bản đề nghị Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường tham gia ý kiến.

2.4. Khi cần thiết phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường trong việc kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng, xem xét thi hành kỷ luật đảng; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về hành chính, đoàn thể đồng bộ với kỷ luật đảng khi có yêu cầu.

Tiếp nhận, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường xem xét, giải quyết và xử lý tổ chức đảng, đảng viên có khuyết điểm, vi phạm thuộc thẩm quyền của Đảng ủy Công an phường do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường chuyển giao.

2.5. Tham gia ý kiến theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường về những vấn đề có liên quan đến việc Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường kết luận, quyết định xử lý kỷ luật hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; trong việc tuyên truyền công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Tiếp nhận, chỉ đạo giải quyết và kết luận những đơn tố cáo liên quan đến hoạt động khởi tố, điều tra theo quy định của Đảng và pháp luật thuộc thẩm quyền của Đảng ủy Công an phường do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường chuyển giao.

2.6. Thường xuyên chủ động trao đổi thông tin, gửi báo cáo liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên trong phạm vi lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy Công an phường phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

2.7. Khi tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, nếu thấy cần thiết thì trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường để tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

2.8. Khi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường mời họp hoặc hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổ chức, Đảng ủy Công an phường cử đại diện dự khi có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Đảng ủy Công an phường.

2.9. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, đề án, báo cáo *(thường kỳ và đột xuất)* của Đảng ủy Công an phường khi gửi Ban Thường vụ Đảng ủy phường thì đồng gửi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường *(trừ những báo cáo riêng về nghiệp vụ và những báo cáo có liên quan đến quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước)*.

2.10. Khi tổ chức các kỳ họp thường kỳ và đột xuất, tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, Đảng ủy Công an phường gửi giấy mời hoặc thông báo cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường để cử thành viên Ủy ban, cán bộ dự *(trừ những cuộc họp, hội nghị bàn về công tác nghiệp vụ và có liên quan đến quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước)*.

## **Điều 6. Phương pháp phối hợp**

1. Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện.

2. Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị kèm theo các tài liệu có liên quan. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị phải trả lời cho cơ quan đề nghị bằng văn bản. Nếu quá thời hạn mà không có ý kiến trả lời thì xem như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

Trường hợp có nội dung phức tạp, phát sinh phải xem xét, thẩm định mà quá thời hạn quy định trả lời thì cơ quan được đề nghị phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị biết.

3. Khi cần thiết, hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản những thông tin, tài liệu đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường giao.

4. Những vấn đề quan trọng, phức tạp cần phải tổ chức hội nghị để thảo luận, thống nhất thì cơ quan chủ trì đề xuất thành phần, nội dung làm việc để thảo luận trước khi quyết định theo thẩm quyền. Nếu các cơ quan vẫn còn ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Đảng ủy Công an phường phải thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hoặc Đảng ủy Công an phường chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường chỉ đạo giải quyết.

#### **Điều 8. Chế độ cung cấp thông tin, họp và báo cáo**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Đảng ủy Công an phường thường xuyên trao đổi với nhau (*trực tiếp hoặc bằng văn bản*) những nội dung nêu trong Điều 4 của Quy chế này; kịp thời thông báo những vấn đề nổi cộm, đột xuất để xem xét hoặc báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, xử lý.
2. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường và Đảng ủy Công an phường tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn biện pháp, kế hoạch thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.
3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan và tổng hợp, báo cáo Thường trực Đảng ủy phường.

#### **Điều 9. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký**

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Đảng ủy Công an phường, các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh, hai cơ quan chủ động trao đổi giải quyết hoặc báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy phường điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (để báo cáo),
- Đảng ủy Công an thành phố,
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường,
- Đảng ủy Công an phường,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu VPĐU.

**Trần Quang Tuấn**